

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Mục tiêu tổng quát, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH một thành viên lâm nghiệp Mai Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30/1/2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018; Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 788/TTr-SKHĐT ngày 18/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Mục tiêu tổng quát, Kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn, với những nội dung sau:

1. Mục tiêu tổng quát và nhiệm vụ kế hoạch

1.1. Mục tiêu kinh tế

Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, phát triển bền vững; doanh thu tăng trưởng hằng năm; tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả quản lý, quản trị doanh nghiệp, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, sản xuất kinh doanh có lãi.

1.2. Mục tiêu xã hội

Cải thiện, đảm bảo đời sống cán bộ công nhân viên, người lao động, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, giữ vững an ninh chính trị địa phương.

1.3. Mục tiêu môi trường

Phát triển rừng bền vững, nâng cao đội che phủ, phát huy tác dụng phòng hộ, chống xói mòn, bảo vệ đất, nguồn nước và bảo vệ môi trường sinh thái.

1.4. Nhiệm vụ kế hoạch

Xác định phương hướng, nhiệm vụ và giao chỉ tiêu kế hoạch tới từng đơn vị đội sản xuất. Thường xuyên quan tâm công tác tuyên truyền tới người dân nhận khoán trên địa bàn về chính sách liên quan đến ngành lâm nghiệp và cơ chế khoán của Công ty.

Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác quản lý bảo vệ rừng và đất rừng, hạn chế lấn chiếm, chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Kiên quyết xử lý đối với các hành vi xâm hại tài nguyên rừng và đất rừng.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị sản xuất.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024

2.1. Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
a	Sản xuất cây giống	Cây ¹	200.000
b	Trồng rừng kinh tế	Ha	55
c	Chăm sóc rừng trồng năm 2, năm 3	Ha	135
d	Bảo vệ rừng tự nhiên (NS nhà nước cấp)	Ha	160
đ	Khai thác rừng trồng	m ³	2.200
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,15
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,15
5	Nộp ngân sách	Tr. đồng	20

¹ Sản lượng cây giống sản xuất năm 2024 giảm 50% so với năm 2023 (từ 400 ngàn xuống còn 200 ngàn cây) do sau kỳ thu hoạch sản phẩm (khai thác), các hộ trồng rừng không trồng mới lại diện tích rừng sau khai thác mà để tái sinh chồi. Để rừng tái sinh chồi vừa tiết kiệm được chi phí so với rừng trồng mới, vừa quanh vòng kinh doanh rừng nhanh hơn.

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
a	Sản xuất cây giống	Cây	200.000
b	Trồng rừng kinh tế	Ha	55
c	Chăm sóc rừng trồng năm 2, năm 3	Ha	135
d	Bảo vệ rừng tự nhiên (NS nhà nước cấp)	Ha	160
đ	Khai thác rừng trồng	m ³	2.200
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2
3	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	2
4	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	0,6
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	0,8
6	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0,45
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,15
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,15
9	Nộp ngân sách	Tr. đồng	20
10	Tỷ xuất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%	0,3
11	Tổng số lao động (03 lao động quản lý, 12 lao động)	Người	15

2.3. Kế hoạch đầu tư trong năm 2024: Không có.

3. Các giải pháp thực hiện

3.1. Giải pháp về tài chính

Xây dựng kế hoạch tài chính với các chỉ tiêu rõ ràng. Sử dụng vốn đầu tư đảm bảo an toàn, hiệu quả, bền vững, bảo toàn và phát triển vốn. Việc đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định cần tuân thủ theo quy định của Luật Quản lý

sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp; quản lý chặt chẽ các khoản phải thu, phải trả, các khoản chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi tiêu.

3.2. Giải pháp về quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất

Thực hiện nghiêm các quy chế, quy định, kế hoạch đã ban hành, công khai thông tin theo quy định của Nhà nước. Đảm bảo thực hiện đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động. Gắn việc trả lương, tiền thưởng cho người lao động theo năng suất lao động.

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng; chọn loại giống cây trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên, tăng năng suất cây trồng. Tiếp tục duy trì và thực hiện trồng rừng liên doanh để giảm áp lực về vốn đầu tư; đồng thời, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương; nhân rộng trồng rừng sản xuất bằng cây giống nuôi cấy mô. Sử dụng cây giống chất lượng cao trong trồng rừng và áp dụng một số cải tiến trong quy trình sản xuất nhằm rút ngắn thời gian và tiếp giảm chi phí sản xuất cây con.

3.3. Giải pháp về nguồn nhân lực

Đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức, sắp xếp lại lao động hợp lý, sắp xếp tinh giảm lao động gián tiếp.

Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng; khuyến khích cán bộ, công nhân viên trong Công ty hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Các tổ chức đoàn thể phát động phong trào thi đua gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, vận động người lao động hưởng ứng và tích cực tham gia.

3.4. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

Đầu tư đưa các giống cây trồng cho năng suất cao vào sản xuất, kinh doanh rừng trồng, thường xuyên cập nhật thông tin về các ứng dụng khoa học công nghệ - kỹ thuật mới phục vụ hoạt động kinh doanh.

3.5. Giải pháp về thị trường tiêu thụ

Theo dõi diễn biến thị trường giá tiêu thụ gỗ nguyên liệu; xác định thời điểm tiêu thụ hợp lý để mang lại doanh thu và lợi nhuận cao nhất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho đơn vị.

Nắm bắt nhu cầu thị trường, tiếp thị sản phẩm (cây giống) đến các hộ dân trồng rừng; đa dạng các loại cây trong sản xuất cây giống; phối hợp với chính quyền địa phương có kế hoạch sản xuất số lượng sản phẩm cây giống phù hợp.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch UBND huyện Lục Nam theo chức năng, nhiệm vụ của mình tạo điều kiện hỗ trợ, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024; báo cáo kết quả và những khó khăn, vướng mắc về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động – Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND huyện Lục Nam; Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Mai Sơn và các cá nhân, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, Trung tâm Thông tin;
 - + Lưu: VT, TPKTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thế Tuấn